TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2019/HS-ST
Ngày: 11-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tô Đông Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Lê Thu

Ông Khưu Hán Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2019 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố H xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Hồng Ph; sinh năm 1983 tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: 83 đường Lê Văn L, phường Tân K, Quận Y, Thành phố H; chỗ ở: Tổ 3, ấp 3, xã Nhơn Đ, huyện N, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng H (sinh năm 1960, còn sống) và bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1962, còn sống); tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/02/2019; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Em Trần Thị Yến V, sinh năm 2004; địa chỉ: 161C/4 đường L, Phường 3, Quận I, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của em V: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1975 là mẹ ruột của em V; địa chỉ: 161C/4 đường Lạc Long Quân, Phường 3, Quận I, Thành phố H (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 10 phút ngày 19/02/2019 chị Nguyễn Thị M đến Công an Phường 8, Quận I trình báo việc con gái chị M là Trần Thị Yến V, sinh ngày 28/10/2004, bị Lê Hồng

Ph,sinh năm 1983, là người làm công cho gia đình chị M, đưa vào khách sạn Tuấn Tuấn, địa chỉ số 2 đường số 3A, cư xá B, Phường 8 Quận I để quan hệ tình dục. Công an Phường 8 tiếp nhận tin báo chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận I điều tra làm rõ. Trần Thị Yến V khai do Lê Hồng Ph là người làm công (tài xế) của gia đình, thường xuyên đưa đón em V đi học nên giữa Ph và V nảy sinh quan hệ tình cảm và đã 05 lần giao cấu với nhau. Em V tự nguyện khi giao cấu với Lê Hồng Ph.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định về xâm phạm tình dục đối với em Trần Thị Yến V. Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 24/TD ngày 27/02/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế T đối với Trần Thị Yến V xác định:

- Màn trinh: Dãn rộng. Rách cũ tại vị trí 4 giờ.

- Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo và vùng hậu môn.

- Không phát hiện tế bào người nam trong âm đạo và vùng hậu môn.

Lúc 09 giờ ngày 22/02/2019, Lê Hồng Ph đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận I đầu thú.

Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra, Lê Hồng Ph khai nhận: Phúc bắt đầu làm tài xế cho gia đình chị M từ tháng 12 năm 2017 tại nhà số 161C/4 L, Phường 3 Quận I. Ngoài việc lái xe ô tô chở anh D (chồng chị M) đi làm, Ph còn sử dụng xe môtô hiệu Future Neo của Ph hoặc xe môtô Dylan của anh D đưa đón em Trần Thị Yến V đi học. Trong thời gian đưa đón, Ph và V có quan hệ tình cảm và Ph nảy sinh ý định giao cấu với V. Dù biết V còn nhỏ tuổi nhưng Ph đã nhiều lần chở V đến khách sạn để thực hiện hành vi giao cấu,mỗi lần giao cấu với V, Ph đều có mang bao cao su. V hoàn toàn tự nguyện khi quan hệ tình dục với Ph. Ph đã giao cấu với V tất cả 05 lần, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 27/10/2018 tại khách sạn Tuấn Tuấn số 2 đường số 3A cư xá B, Phường 8 Quận I, cả hai giao cấu 01 lần.

- Lần thứ hai: Khoảng tháng 11/2018 tại khách sạn Thiên Sơn, số 35-37 Bàu Cát 4, Phường 14 Quận T, cả hai giao cấu 01 lần.

- Lần thứ ba: Khoảng tháng 12/2018, tại một khách sạn khu vực Bàu Cát, Quận T, cả hai giao cấu 01 lần.

- Lần thứ tư: Vào ngày 15/02/2019, tại khách sạn Nhất Nhất, số 766/16 S, Phường 12 Quận N, cả hai giao cấu 01 lần.

- Lần thứ năm: Vào ngày 16/02/2019 tại khách sạn Tuấn Tuấn, cả hai giao cấu 01 lần.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động Samsung màu hồng: Là tài sản cá nhân của bị cáo.

- 01 đĩa CD chứa dữ liệu hình ảnh camera tại khách sạn Tuấn Tuấn, 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh camera tại khách sạn Nhất Nhất: được lưu theo hồ sơ.

Về dân sự: người bị hại và người giám hộ không yêu cầu bị cáo Ph bồi thường.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKSQ11 ngày 15 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Lê Hồng Ph tội danh "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi", thuộc trường hợp "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận I trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lê Hồng Ph mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

+ Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD chứa dữ liệu hình ảnh camera tại khách sạn Tuấn Tuấn, 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh camera tại khách sạn Nhất Nhất.

+ Trả cho bị cáo Lê Hồng Ph 01 điện thoại di động Samsung màu hồng là tài sản cá nhân của Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tung:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận I, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận I, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hồng Ph đã khai nhận hành vi "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an Quận I, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận I, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng của Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Lê Hồng Ph đã phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã lợi dụng sự quen biết em Vi còn hạn chế về nhận thức cũng như về chuyện tình cảm, kinh nghiệm sống nên việc

quyết định tình dục của em V không được đúng đắn, dễ cảm tính nên bị cáo lôi kéo đề nghị quan hệ tình dục thì em V đồng ý. Bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với em Trần Thị Yến V. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em vì ở độ tuổi từ đủ 13 đến dưới 16 chưa phát triển đầy đủ về tâm sinh lý và sức khỏe, gây tác hại đến sự phát triển đạo đức, nhân cách, danh dự, nhân phẩm cả hiện tại và tương lai của em Vi. Vì vậy để giữ gìn kỷ cương pháp luật cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi tội lỗi mà bị cáo đã thực hiện, bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho bản thân và xã hội, đồng thời mang tính phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Bị cáo Lê Hồng Ph có hành vi "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" thuộc trường hợp "phạm tội 02 lần trở lên". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận I truy tố các bị cáo theo tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 145 Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã ra đầu thú, chưa có tiền án tiền sự, đã thành khẩn khai báo, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị M là đại diện hợp pháp của em Trần Thị Yến V có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án xét thấy bà M và em V không có yêu cầu bị cáo bồi thường và không có thắc mắc khiến nại gì. Nên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét lại.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD chứa dữ liệu hình ảnh camera tại khách sạn Tuấn Tuấn, 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh camera tại khách Nhất Nhất.

+ Trả cho bị cáo Lê Hồng Ph 01 điện thoại di động Samsung màu hồng là tài sản cá nhân của Ph.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng Ph phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Căn cứ vào Điều 50; điểm a, khoản 2, Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt:

Lê Hồng Ph 03 (ba) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 22/02/2019

Căn cứ vào điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD chứa dữ liệu hình ảnh camera tại khách sạn Tuấn Tuấn, 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh camera tại khách Nhất Nhất.

+ Trả cho bị cáo Lê Hồng Ph 01 điện thoại di động Samsung màu hồng là tài sản cá nhân của Phúc.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 53/LNK-HS ngày 28/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận I).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND - VKSND T;
- Sở Tư pháp T;
- PC 27 - CA T;
- VKSND Q.I;
- Công an Q.I;
- Chi cục THADS Q.I;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tô Đông Đức